

THÔNG BÁO

**Kinh phí hỗ trợ ăn trưa, miễn giảm học phí hỗ trợ chi phí học tập học kỳ 1
năm học 2024-2025 (mã nguồn 15-100)**

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư 28/2020/TT-BGD&ĐT ngày 04/9/2020 của Bộ GD&ĐT về việc ban hành Điều lệ trường Tiểu học;

Căn cứ Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài Chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách Nhà nước với các cấp ngân sách;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài Chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 của Bộ Tài chính sửa đổi một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017;

Căn cứ Quyết định số 3500/QĐ-UBND ngày 14/11/2024 của UBND huyện Tiên Lãng về kinh phí bổ sung số người làm việc, hợp đồng lao động hưởng lương từ ngân sách nhà nước và điều chỉnh nguồn thường xuyên;

Căn cứ Thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03/6/2024 của Bộ Giáo dục Đào tạo quy định về công khai trong hoạt động của các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân;

Căn cứ Quyết định số 2963/QĐ-UBND 09/10/2024 của UBND huyện Tiên Lãng về việc phê duyệt danh sách đối tượng và phân bổ dự toán kinh phí: Miễn giảm học phí; hỗ trợ chi phí học tập; hỗ trợ tiền ăn trưa cho trẻ em 3,4,5 tuổi; kinh phí trợ cấp cho trẻ mầm non là con của công nhân, người lao động làm việc tại khu công nghiệp; học bổng đối với học sinh khuyết tật;

Căn cứ Quyết định số 133/QĐ-THTT ngày 26/12/2024 về việc công bố công khai bổ sung Kinh phí hỗ trợ chi phí học tập (Mã nguồn 15-100).

Trường Mn Tiên Thanh thông báo về việc niêm yết công bố công khai bổ sung dự toán ngân sách năm 2024 với các nội dung sau:

1. Nội dung công khai

- Công bố công khai bổ sung Kinh phí hỗ trợ ăn trưa, chi phí học tập, miễn giảm học phí (mã nguồn 15-100).

2. Bộ phận thực hiện công khai

- Hiệu trưởng, Phó hiệu trưởng, kế toán, ban thanh tra nhân dân, các tổ chuyên môn, bảo vệ.

3. Thời gian công khai

- Trên bảng tin nhà trường: Bắt đầu từ ngày 26/12/2024 đến hết ngày 24/01/2025 (30 ngày liên tục).

- Trên website nhà trường: 5 năm kể từ ngày 26/12/2024

4. Địa điểm niêm yết công khai

- Tại bảng tin nhà trường

- Trên website nhà trường tại địa chỉ: <https://mmitienthanh.haiphong.edu.vn>

5. Thời gian nhận ý kiến phản hồi

- Từ ngày 26/12/2024 đến hết ngày 24/01/2025

6. Địa chỉ tiếp nhận ý kiến phản hồi

- Trực tiếp cho bộ phận công khai tại văn phòng nhà trường hoặc phản hồi qua hộp thư điện tử của nhà trường tại địa chỉ địa chỉ: tl-mmitienthanh@haiphong.edu.vn

7. Thời gian trả lời, giải quyết ý kiến thắc mắc

- Chậm nhất đến ngày 30/01/2025.

Nơi nhận:

- Bộ phận công khai;
- CTCD, Phó HT, các tổ CM;
- Lưu: VT.



Dương Thị Huyền

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố công khai bổ sung dự toán ngân sách năm 2024: Kinh phí hỗ trợ ăn trưa, miễn giảm học phí hỗ trợ chi phí học tập (mã nguồn 15-100)

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG MẦM NON TIỀN THANH

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư 28/2020/TT-BGD&ĐT ngày 04/9/2020 của Bộ GD&ĐT về việc ban hành Điều lệ trường Tiểu học;

Căn cứ Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài Chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách Nhà nước với các cấp ngân sách;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài Chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 của Bộ Tài chính sửa đổi một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017;

Căn cứ Thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03/6/2024 của Bộ Giáo dục Đào tạo quy định về công khai trong hoạt động của các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân;

Căn cứ Quyết định số 2963/QĐ-UBND 09/10/2024 của UBND huyện Tiền Lãng về việc phê duyệt danh sách đối tượng và phân bổ dự toán kinh phí: Miễn giảm học phí; hỗ trợ chi phí học tập; hỗ trợ tiền ăn trưa cho trẻ em 3,4,5 tuổi; kinh phí trợ cấp cho trẻ mầm non là con của công nhân, người lao động làm việc tại khu công nghiệp; học bổng đối với học sinh khuyết tật;

Xét đề nghị của bộ phận kế toán.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai bổ sung dự toán ngân sách năm 2024.

(Chi tiết theo các phụ biểu đính kèm).

Điều 2. Thời gian niêm yết công khai:

- Trên bảng tin nhà trường: Bắt đầu từ ngày 26/12/2024 đến hết ngày 24/01/2025 (30 ngày liên tục).

- Trên website nhà trường: 5 năm kể từ ngày 26/12/2024

Điều 3. Các ông (bà) kế toán, các bộ phận có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;

- Lưu: VT.



Dương Thị Huyền

Đơn vị: Trường MN Tiên Thanh

Chương: 622

DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2024
(Kèm theo Quyết định số 28/QĐ-MNTT ngày 26/12/2024 Của trường MN Tiên Thanh)

ĐVT: đồng

| TT | Nội dung | Dự toán |
|-----|--|------------|
| 1 | 2 | 3 |
| A | TỔNG SỐ THU, CHI, NỢP NGÂN SÁCH PHÍ, LỆ PHÍ | |
| I | Số thu phí, lệ phí | |
| II | Chi từ nguồn thu phí được để lại | |
| III | Số phí, lệ phí nộp ngân sách nhà nước | |
| B | DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC | |
| I | Nguồn ngân sách trong nước | |
| 1 | Chi quản lý hành chính | |
| 2 | Chi sự nghiệp khoa học công nghệ | |
| 3 | Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề | |
| 3.1 | Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên | |
| 3.2 | Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên | 42 140 000 |
| 4 | Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình | |
| 5 | Chi đảm bảo xã hội | |
| 6 | Chi đảm bảo kinh tế | |
| 7 | Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường | |
| 8 | Chi sự nghiệp văn hóa thông tin | |
| 9 | Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn | |
| 10 | Chi sự nghiệp thể dục thể thao | |
| II | Nguồn vốn viện trợ | |
| III | Nguồn vay nợ nước ngoài | |

KẾ TOÁN

Phạm Thị Quỳnh

Tiên Thanh, ngày 26 tháng 12 năm 2024

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ



Đương Thị Huyền

Đơn vị: Trường Mầm non Tiên Thanh

Mẫu biểu số 49

Chương: 622

Khoản: 071



PHÂN BỐ DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2024

(Kèm theo Quyết định số 2963/QĐ-UBND ngày 09/10/2024 của UBND huyện Tiên Lãng)

Đơn vị tính: Đồng

| STT | Nội dung | Tổng số |
|-----|--|------------|
| A | B | 1 |
| I | Tổng số thu, chi, nộp ngân sách, lệ phí | |
| 1 | Số thu phí, lệ phí | |
| 2 | Chi từ nguồn thu phí được để lại | |
| 3 | Số phí, lệ phí nộp NSNN | |
| II | Dự toán chi ngân sách nhà nước | 42.140.000 |
| 1 | Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo, dạy nghề | 42.140.000 |
| 1.1 | Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên | 0 |
| 1.2 | Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên (mã nguồn 15-100) | 42.140.000 |
| + | Kinh phí hỗ trợ ăn trưa cho trẻ em 3, 4, 5 tuổi: | 4.480.000 |
| + | Kinh phí miễn, giảm học phí: | 37.060.000 |
| + | Kinh phí hỗ trợ chi phí học tập: | 600.000 |
| | Mã số đơn vị sử dụng NSNN | 1108142 |
| | Mã số KBNN Tiên Lãng | 0067 |